

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**  
**Số: 09/CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM/2022**  
**(TCCS 09:2022/NVL)**

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM**

Địa chỉ: **KHU CÔNG NGHIỆP LONG BÌNH (AMATA), THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM**

Điện thoại: **0251 8877999**

E-mail:.....

Mã số doanh nghiệp: **3600235305**

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 207/2020/ATTP-CNĐK / Ngày cấp:

22/09/2020 /Nơi cấp: Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm – Sở Y tế tỉnh Đồng Nai.

**II. Thông tin về sản phẩm:**

1. Tên sản phẩm: **Thực phẩm bổ sung Sữa lúa mạch ngũ cốc NESTLÉ MILO**

2. Thành phần: *Sữa – milk* 58% (nước, *sữa bột*), nước, PROTOMALT® 5,3% (chiết xuất từ *lúa mạch – extract from malt barley*), dầu thực vật, hỗn hợp ngũ cốc 1%\* (*yến mạch (oat)*), *lúa mì (wheat)*, gạo lứt), bột cacao, đường 0,95%, chất xơ thực phẩm inulin, hương liệu tự nhiên, các khoáng chất (dicalci phosphat, magnesi carbonat, sắt pyrophosphat), chất ổn định 418, chất nhũ hóa lecithin (chiết xuất từ *đậu nành - soya lecithin*), các vitamin (B3, D, B6, B2), chất tạo ngọt tự nhiên steviol glycosid từ Stevia.

\* Có chứa *sữa*, có thể chứa protein *đậu nành* (contains *milk*, may contain *soy protein*)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 8 tháng kể từ tháng sản xuất.

- HSD: xem trên bao bì sản phẩm.

- NSX: 8 tháng trước hạn sử dụng.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Thể tích thực: 200 ml/hộp.

- Quy cách đóng gói: 24 hộp/thùng carton.

- Chất liệu bao gói: Sản phẩm được đóng trong hộp giấy.



5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Sản xuất tại Việt Nam bởi Công ty TNHH Nestlé Việt Nam, Khu công nghiệp Long Bình (Amata), thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm:** *Có nhãn đính kèm*

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (Mục 1.6; 1.8; 2.2).
- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (Mục 1.2; 2.2; 3.2; 4.2).
- QCVN 8-3:2012/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm (Mục 1.1.1).

2. Thông tư các bộ, ngành:

- Thông tư 24/2019/TT-BYT: Thông tư Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm (Mã nhóm thực phẩm: 01.1.4 – *Đồ uống từ sữa dạng lỏng có hương vị*)
- Quyết định 38/2008/QĐ-BYT: Quy định mức giới hạn tối đa của Melamine nhiễm chéo trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

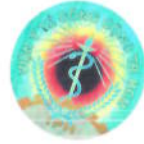
Đồng Nai, ngày 15 tháng 8 năm 2022

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

*(Ký tên, đóng dấu)*



**NGUYỄN MINH NGUYỆT**  
Giám Đốc Ngành Hàng MILO & Sữa



Số: **009135** /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 08029.22



Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP LONG BÌNH (AMATA), THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM.  
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG SỮA LÚA MẠCH NGŨ CỐC NESTLÉ MILO - Code: 21286348H1  
Ngày lấy mẫu : 10/05/2022  
Lượng mẫu : 05 hộp x 200 ml  
Ngày nhận mẫu : 10/05/2022  
Người gửi mẫu : Đoàn Thị Như Quỳnh (Mẫu gửi qua bưu điện)  
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	<i>Listeria monocytogenes</i>	ISO 11290-2:2017 (b)	Mẫu 1: < 1 CFU/ml Mẫu 2: < 1 CFU/ml Mẫu 3: < 1 CFU/ml Mẫu 4: < 1 CFU/ml Mẫu 5: < 1 CFU/ml	11/05/2022
2	Enterobacteriaceae	AOAC 2003.01 (TCVN 9980:2013) (b)	Mẫu 1: < 1 CFU/ml Mẫu 2: < 1 CFU/ml Mẫu 3: < 1 CFU/ml Mẫu 4: < 1 CFU/ml Mẫu 5: < 1 CFU/ml	11/05/2022

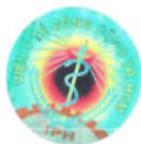
**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong hộp giấy kín, còn nguyên bao bì của nhà sản xuất, NSX: 08 tháng trước hạn sử dụng, HSD: 08.01.23
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.
- < 1 CFU /ml : được xem như không phát hiện.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **17-05-2022**  
TU. VIỆN TRƯỞNG  
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN



T. Nguyễn Đức Thịnh



Số: **009136** /VYTCC



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 08030.22



VILAS 219

Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP LONG BÌNH (AMATA), THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM.  
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG SỮA LÚA MẠCH NGŨ CỐC NESTLÉ MILO - Code: 21286348H1  
Ngày lấy mẫu : 10/05/2022  
Lượng mẫu : 01 hộp x 200 ml  
Ngày nhận mẫu : 10/05/2022  
Người gửi mẫu : Đoàn Thị Như Quỳnh (Mẫu gửi qua bưu điện)  
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Arsen (As) tổng	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (b)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	13/05/2022
2	Cadimi (Cd)	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (b)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	13/05/2022
3	Thủy ngân (Hg)	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (b)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	13/05/2022
4	Chì (Pb)	HD.PP.16/TT.AAS:2019 (b)	Không phát hiện MLOD = 0,01 mg/kg	13/05/2022

#### Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong hộp giấy kín, còn nguyên bao bì của nhà sản xuất, NSX: 08 tháng trước hạn sử dụng, HSD: 08.01.23
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **17-05-2022**

**TU. VIỆN TRƯỞNG**  
**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN**



**T. Nguyễn Đức Thịnh**



## PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số mẫu: 08031.22



Tên khách hàng : CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM  
Địa chỉ : KHU CÔNG NGHIỆP LONG BÌNH (AMATA), THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM.  
Tên mẫu : THỰC PHẨM BỔ SUNG SỮA LÚA MẠCH NGŨ CỐC NESTLÉ MILO - Code: 21286348H1  
Ngày lấy mẫu : 10/05/2022  
Lượng mẫu : 01 hộp x 200 ml  
Ngày nhận mẫu : 10/05/2022  
Người gửi mẫu : Đoàn Thị Như Quỳnh (Mẫu gửi qua bưu điện)  
Người nhận mẫu : Nguyễn Thị Tâm

### KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu	Phương pháp	Kết quả	Ngày kiểm nghiệm
1	Aflatoxin B1	HD.PP.04/TT.SK	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	14/05/2022
2	Aflatoxin tổng (B1,B2,G1,G2)	HD.PP.04/TT.SK	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	14/05/2022
3	Aflatoxin M1	HD.PP.03-1/TT.SK	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	14/05/2022
4	Ochratoxin A	HD.PP.17/TT.SK	Không phát hiện MLOD = 0,1 µg/kg	14/05/2022
5	Melamine	TCVN 9048:2012 (ISO/TS 15495:2010) (b)	Không phát hiện MLOD = 0,05 mg/kg	12/05/2022

**Ghi chú:**

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu kiểm nghiệm.
- Mẫu đựng trong hộp giấy kín, còn nguyên bao bì của nhà sản xuất, NSX: 08 tháng trước hạn sử dụng, HSD: 08.01.23
- (b) Phép thử được công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 và được Bộ Y tế chỉ định theo thông tư số 20/2013/TTLT-BYT-BCT-BNNPTNT.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **17-05-2022**  
**TU. VIỆN TRƯỞNG**  
**GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM ATTP KVPN**



Ts. Nguyễn Đức Thịnh



HSD:

(đường\*)

# THIỆP LÀNG LƯỢNG BÚNG BUỔI SÁNG

**LÊ CẨM BANG (H)**  
Bột đường : Béo  
59 %  
27 %

Hương Protein hương  
1 quả trứng gà 34 g  
Hương Chất xơ tương  
Hương 300 g và 1kg



Hương trình trên 100 g  
Hương 1 hộp sản phẩm

## DÀNH CHO GIỚI TRẺ



Không dùng cho trẻ dưới 2 tuổi.  
Như cấu Huyết nghệ. Sử dụng 1 hộp (200 ml) mỗi ngày để và trẻ lớn từ 6 tuổi trở lên. Hương dẫn sản phẩm. Dùng trực tiếp. Ngon hơn khi uống lạnh. Hương dẫn sản phẩm. Bảo quản sản phẩm khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp. Sử dụng ngay sau khi mở nắp. Lưu ý: không sử dụng cho người dị ứng với các thành phần của sản phẩm. Hộp chất là vật. Hình ảnh nhân viên gây hóc ở vai các biệt ở trẻ nhỏ.

**THÀNH PHẦN:** Sô - milk 58%, nước sô bôl, nước, PROTOMAL™ 5,3% (chất xuất từ sữa sô - extract from malt barley, dầu thực vật, hỗn hợp ngũ cốc 1%, lên men lúa mì, hạt mè (kernel), gạo lứt, bột cacao, đường 0,95%, chất xơ thực phẩm muối, hương liệu tự nhiên, các khoáng chất (calcium phosphate, magnesium carbonate, sắt pyrophosphate), chất ổn định 4,18, chất nhũ hóa lecithin (chất xuất từ đậu nành - soya lecithin), các vitamin (B1, D, B6, B2), chất tạo ngọt từ nhiên steviol glycosid từ stevia. \* Có chứa sô, có thể chứa protein đậu nành (contains milk, may contain soy protein). HSD, xem trên bao bì sản phẩm. NSX: 8 tháng trước hạn sử dụng. Tiêu chuẩn sản phẩm số: TCCS 09/2022/MIL.

VÀ ĐỂ MỠ HẤP TẠI ĐÂY

LẮC ĐỀU TRƯỚC KHI UỐNG

### NÀNG LƯỢNG BÊN BÌ



trúc uống  
**Bữa sáng  
Cân bằng**

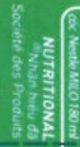
**PROTEIN CHẤT XÔ**  
Thực Phẩm Bê Sung  
Hương 200 ml  
Hương 148 kcal  
ZINC/IRON  
Sữa Lúa Mạch Ngũ Gốc



**Xem chi tiết**

Ghi chú: mỗi muỗng trong 200 ml MILO™

Năng lượng	146 Kcal
Chất béo	4,3 g
Carbohydrate	5,0 g
Carbohydrate	21,7 g
Can-xi	1,60 mg
Phot-pho	1,49 mg
Sắt	2,02 mg
Natri	76 mg
Vitamin B2	0,38 mg
Vitamin B6	0,21 mg
Vitamin B3	2,74 mg
Vitamin D	39,1 IU
Chất xơ tổng	1,51 g



Sản xuất tại Việt Nam bởi Công ty TNHH Nestlé Việt Nam, Khu công nghiệp Long Bình (Amul), thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. 44189112



**COMPASS®**  
đang ký của Nestlé S.A.



**TỶ DAN:**  
Hàm đường 14 %  
Hàm protein 1,5 %  
Hàm chất xơ 0,3 %

*Hoàng Minh Ngọc Sơn*



**THÀNH PHẦN:** Sữa - sữa, 5% chất béo, nước, PROTOMAL™ 5, 5% chất kết từ từ sữa tách - extract from malt barley, dầu thực vật, hỗn hợp ngũ cốc 1%\*, bột cacao, carbohydrate, sắt (0,95%), chất xơ thực phẩm muối, hương liệu tự nhiên, các khoáng chất: kalcio, phosphate, magnes carbonate, B6, B21, chất tạo ngọt tự nhiên: stevia glycosid tu stevia. \*Cà chua sưa, có thể chứa protein đậu nành/contains milk, may contain soy protein. HSD, kem béo từ sữa, protein, NSK ở dạng thực phẩm sử dụng. Tiêu chuẩn sản phẩm số: 1005/09/2022/AN.

**Không dùng cho trẻ dưới 2 tuổi.**  
 Như các khuyến nghị: Sử dụng 1 ly (200 ml) mỗi ngày để hỗ trợ hệ tiêu hóa trẻ em. Hướng dẫn sử dụng: Dùng trực tiếp. Ngọt hơn khi uống lạnh. **Hương dứa bảo quản:** Bảo quản sản phẩm nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp. Tránh can thiệp tránh gây độc ở vật đặc biệt ở trẻ nhỏ.

**ĐẠT CHUẨN**

**NĂNG LƯỢNG BÊN BÌ**

**MILLO** Nestlé

**Thực uống**

**Bữa sáng Cân bằng**

**Protein Chất Xơ**

**Active-5D**

**TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG**

**ĐẠT CHUẨN**

**ĐẠT CHUẨN**

**ĐẠT CHUẨN**

YÊU CẦU KHI MẮP: **YÊU CẦU KHI MẮP**

YÊU CẦU KHI MẮP: **YÊU CẦU KHI MẮP**

YÊU CẦU KHI MẮP: **YÊU CẦU KHI MẮP**

**TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG**

**ĐẠT CHUẨN**

**ĐẠT CHUẨN**

**ĐẠT CHUẨN**

**TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG**

**ĐẠT CHUẨN**

**ĐẠT CHUẨN**

**ĐẠT CHUẨN**

*Hồng Minh Ngọc Sơn*